

Dự thảo ngày
29/12/2022

THÔNG TƯ

**Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư về trạm thu phí,
giá dịch vụ sử dụng đường bộ**

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 19/2020/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ theo hình thức điện tử tự động không dừng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính, Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư về trạm thu phí, giá dịch vụ sử dụng đường bộ.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2021/TT-BGTVT ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2016/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mức giá tối đa dịch vụ sử dụng đường bộ các dự án đầu tư xây dựng đường bộ để kinh doanh do Bộ Giao thông vận tải quản lý.

1. Sửa đổi cụm từ “Tổng cục Đường bộ Việt Nam” thành cụm từ “Cục Đường bộ Việt Nam” tại khoản 12, khoản 13 Điều 1.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 14 Điều 1 như sau:

“Điều 10. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. **Cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đường cao tốc Việt Nam** có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thu tiền dịch vụ sử dụng đường bộ của Nhà đầu tư, Doanh nghiệp dự án, đơn vị thu **theo phân cấp, ủy quyền** và báo cáo Bộ Giao thông vận tải đúng quy định.

2. Nhà đầu tư, Doanh nghiệp dự án, đơn vị thu có trách nhiệm:

a) Thực hiện thông báo công khai, niêm yết các thông tin về mức giá, đối tượng miễn thu tiền dịch vụ sử dụng đường bộ tại trạm thu phí theo quy định; thực hiện chuyển vé tháng và vé quý sang sử dụng hình thức thu phí tự động không dừng đối với các trạm thu phí đã triển khai thu phí tự động không dừng;

b) Thực hiện thu, kê khai, nộp, quản lý, sử dụng tiền bán vé theo quy định của pháp luật;

c) Chấp hành các quy định về thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật về quản lý giá, giao thông đường bộ và các quy định pháp luật có liên quan.

d) Thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ thu tiền dịch vụ sử dụng đường bộ theo quy định của pháp luật;

đ) Hướng dẫn sử dụng, bảo hành thẻ đầu cuối; mở và quản lý tài khoản thu tiền dịch vụ sử dụng đường bộ, tài khoản trả trước theo quy định của pháp luật; lưu trữ thông tin tài khoản chủ phương tiện; cung cấp thông tin về số dư và lịch sử giao dịch theo quy định về thu tiền dịch vụ sử dụng đường bộ hoặc theo yêu cầu của chủ tài khoản;

e) Cung cấp hóa đơn cho người sử dụng dịch vụ đường bộ theo quy định về hóa đơn; thực hiện thông báo công khai, niêm yết các thông tin về mức giá, đối tượng miễn thu tiền dịch vụ sử dụng đường bộ tại nơi bán vé theo quy định; phát hành chứng từ thu tiền dịch vụ sử dụng đường bộ cho các chủ phương tiện tham gia giao thông theo ủy quyền của Nhà đầu tư, Doanh nghiệp dự án;

g) Tổ chức các điểm bán vé thuận tiện cho chủ phương tiện và tránh ùn tắc giao thông; bán kịp thời, đầy đủ các loại vé cho mọi đối tượng có nhu cầu sử dụng dịch vụ; thực hiện hoàn tiền và gia hạn vé đúng quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 9 sửa đổi tại Thông tư này”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về hoạt động trạm thu phí đường bộ.

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 12 như sau:

“1. **Cục Đường bộ Việt Nam** quản lý, khai thác dữ liệu thu của các trạm thu phí đường bộ trên Hệ thống quản lý, giám sát thu của **Cục Đường bộ Việt Nam**. **Cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đường cao tốc Việt Nam** khai thác dữ liệu thu điện tử không dừng thông qua tài khoản đăng nhập và mật khẩu được cung cấp để truy cập vào cổng thông tin dành cho cơ quan quản lý nhà nước của hệ thống Back-end của Nhà cung cấp dịch vụ thu theo phân cấp, ủy quyền của Bộ Giao thông vận tải. Việc quản lý khai thác dữ liệu phải thực hiện theo quy định pháp luật về bảo mật thông tin.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 24 như sau:

“1. **Cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đường cao tốc Việt Nam** là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về trạm thu phí và hoạt động thu tiền dịch vụ sử dụng đường bộ trên hệ thống quốc lộ, đường cao tốc thuộc hệ thống đường trung ương quản lý **theo phân cấp, ủy quyền** của Bộ Giao thông vận tải. Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, thanh tra, kiểm tra việc hoạt động của hệ thống thu tiền dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử không dừng và trạm thu phí trên hệ thống đường bộ theo quy định của pháp luật và Thông tư này.”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 29 như sau:

“a) **Cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đường cao tốc Việt Nam** quyết định việc tạm dừng thu, dừng thu hoặc trừ thời gian thu đối với các trạm thu phí trên hệ thống quốc lộ, đường cao tốc thuộc mạng lưới đường bộ do Trung ương quản lý **theo phân cấp, ủy quyền** của Bộ Giao thông vận tải;”

4. Sửa đổi, bổ sung điểm b mục 5 Phụ lục 1 như sau:

“b) **Cục Đường bộ Việt Nam** quản lý dữ liệu, thông tin lưu lượng và doanh thu xe qua trạm thu phí đường bộ do Bộ Giao thông vận tải là cơ quan có thẩm quyền.”

Điều 3. Hiệu lực thi hành.

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 202...

2. Trường hợp các văn bản viện dẫn tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng các quy định tại các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường cao tốc Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Giao thông vận tải để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các Thứ trưởng;
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Giao thông vận tải;
- Báo GT, Tạp chí GTVT;
- Lưu: VT, TC.

BỘ TRƯỞNG